ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 120 /TTr-UBND	*Thái Nguyên, ngày 21 tháng 7 năm 2021*

TỜ TRÌNH
Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Thực hiện Thông báo số 111/TB-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung và công tác chuẩn bị Kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026; Kết luận số 627-KL/TU ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy và Kết luận số 628-KL/TU ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Thường trực Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng, như sau:

1. Dự án xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã giai đoạn 2021-2025.

2. Dự án rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025.

(*Có nội dung chi tiết dự án tại các Phụ lục và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi kèm theo*).

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC.

Phuongvk/TTr/QĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Ký bởi: Văn phòng Ủy ban nhân dân
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Ngày ký: 21-07-2021 18:30:42 +07:00

Đặng Xuân Trường

Phụ lục I

DỰ ÁN XÂY DỰNG TRỤ SỞ BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh)

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã giai đoạn 2021-2025.

2. Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

3. Đối tượng thụ hưởng của dự án: Lực lượng dân quân tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã.

5. Tổng vốn thực hiện dự án, gồm vốn: 40 tỷ đồng.

Nguồn vốn: Ngân sách địa phương.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2024.

7. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

1. Quá trình triển khai xây dựng Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án:

- Ngày 31/5/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1724/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Ngày 06/7/2021, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có Tờ trình số 2661/TTr-BCH đề nghị thẩm định Đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

- Ngày 16/7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

2. Việc thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án:

Ngày 16/7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo số 2204/BC-SKHĐT về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã giai đoạn 2021-2025.

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã giai đoạn 2021-2025.

2. Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư số 2204/BC-SKHĐT 16/7/2021 về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Dự án: Xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã giai đoạn 2021-2025.

Phụ lục II

DỰ ÁN RÀ PHÁ BOM MÌN, VẬT NỔ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN, GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Tờ trình số 120 /TTr-UBND ngày 21 /7/2021 của UBND tỉnh)

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025.

2. Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

3. Đối tượng thụ hưởng của dự án: Giảm thiểu tai nạn về bom mìn, vật nổ cho nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công, thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

5. Tổng vốn thực hiện dự án, gồm vốn: 20 tỷ đồng.

Nguồn vốn: Ngân sách địa phương.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2024.

7. Cơ quan, đơn vị thực hiện dự án: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

1. Quá trình triển khai xây dựng Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án:

- Ngày 31/5/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1724/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Ngày 23/6/2021, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh có Tờ trình số 2469/TTr-BCH đề nghị thẩm định Đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

- Ngày 15/7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

2. Việc thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án:

Ngày 15/7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo số 2181/BC-SKHĐT về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025.

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025.

2. Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư số 2181/BC-SKHĐT ngày 15/7/2021 về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /NQ-HĐND	*Thái Nguyên, ngày tháng 7 năm 2021*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng; Báo cáo thẩm tra của Ban .... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 02 dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng như sau:

1. Dự án xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã giai đoạn 2021-2025.

2. Dự án rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết tại 02 Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan có liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 13 tháng 8 năm 2021./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

Phụ lục I

DỰ ÁN XÂY DỰNG TRỤ SỞ, NƠI LÀM VIỆC BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2021-2025

Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng trụ sở, nơi làm việc Ban Chỉ huy quân sự cấp xã giai đoạn 2021-2025 bảo đảm nhu cầu về nơi ở, sinh hoạt, làm việc và huấn luyện của lực lượng dân quân tự vệ của địa phương theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng và của địa phương.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng 22 trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã. Các nội dung về diện tích ở, làm việc, sân huấn luyện, chào cờ phải đáp ứng tiêu chuẩn theo Nghị định số 76/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với quân nhân tại ngũ, công nhân và viên chức quốc phòng và căn cứ thực tế vị trí đất của từng đơn vị.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 40 tỷ đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách địa phương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

* Giai đoạn năm 2022-2023:

- Quý I- II/ 2022 : Hoàn thiện hồ sơ khảo sát, lập thiết kế dự án.
- Quý III /2022 : Trình phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu .
- Quý IV/2022 : Tổ chức đấu thầu, triển khai thi công.
- Quý I/ 2023 : Nghiệm thu đưa vào sử dụng, thanh quyết toán công trình

* Giai đoạn năm 2023-2024:

- Quý I- II/ 2023 : Hoàn thiện hồ sơ khảo sát, lập thiết kế dự án.
- Quý III /2023 : Trình phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu .
- Quý IV/2023 : Tổ chức đấu thầu, triển khai thi công.
- Quý I/ 2024 : Nghiệm thu đưa vào sử dụng, thanh quyết toán công trình

Phụ lục II

DỰ ÁN RÀ PHÁ BOM MÌN, VẬT NỔ

TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN, GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư:

Giảm thiểu tai nạn do bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh gây ra; giải phóng một phần đất đai bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ sau chiến tranh; cải thiện môi trường sống, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trong vùng; góp phần phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên nói chung và các địa phương trong vùng dự án nói riêng.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công; thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên: Khoanh vùng khu vực rà phá bom mìn, vật nổ; dò tìm, đào đất, xử lý tín hiệu đến độ sâu 0,3m và 3m từ mặt đất tự nhiên hiện tại trở xuống, bom mìn, vật nổ sau khi dò tìm được sẽ thu gom, phá hủy tại địa điểm theo quy định.

Diện tích và phạm vi thực hiện là 725 ha, cụ thể như sau:

- Thành phố Thái Nguyên: 200 ha;
- Thành phố Sông Công: 175 ha;
- Thị xã Phổ Yên: 150 ha;
- Huyện Đại Từ: 200 ha

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 20 tỷ đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách địa phương

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công; thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2024.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2021: Chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư dự án.
- Năm 2022-2024: Thực hiện dự án.
- Năm 2025: Kết thúc dự án.

QUÂN KHU 1 **BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2841/BC-BCH	*Thái Nguyên, ngày 16 tháng 7 năm 2021*

BÁO CÁO
ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
Dự án: Xây dựng trụ sở, nơi làm việc Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 3/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 6 tháng 4 năm 2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chữa xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị quyết số 48/2016/HĐND ngày 8/12/2016 của HĐND tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 48/2016/HĐND ngày 8/12/2016 của HĐND tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 19/5/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025 với những nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH:

1. Tên dự án: Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025.

2. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng cấp IV.

3. Cấp Quyết định đầu tư: UBND tỉnh Thái Nguyên.

4. Chủ đầu tư: Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên.

5. Địa điểm xây dựng: tại UBND các xã, phường, thị trấn thuộc 9 huyện thành phố, thị xã của tỉnh Thái Nguyên.

6. Khái toán tổng mức đầu tư xây dựng: **40.000.000.000đ**

Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng chẵn

7. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh

8. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN:

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư

1.1 Sự cần thiết đầu tư:

Năm 2020 UBND tỉnh đã đầu tư xây dựng 9 Ban CHQS các xã, phường, thị trấn *(sau đây gọi chung là cấp xã),* trụ sở đưa vào sử dụng đã tạo điều kiện đầy đủ về nơi ăn, ở, sinh hoạt, huấn luyện và trực SSCĐ; góp phần xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Quốc phòng và của địa phương.

Hiện nay trụ sở Ban CHQS cấp xã còn lại vẫn còn hết sức khó, diện tích nhỏ hẹp, không có phòng nghỉ ngơi, làm việc riêng, kho vật chất và khu vực huấn luyện do vậy không đảm bảo đủ quân số trực SSCĐ và xử lý các tình huống của địa phương thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Theo Nghị định số 76/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với quân nhân tại ngũ, công nhân và viên chức quốc phòng quy định: Diện tích làm việc: 6m^2/ người; Diện tích ở: 7m^2/ người; Phòng giao ban: 18 m^2; Kho: 9m^2; Bàn, ghế làm việc, tủ tài liệu: 01 bộ/ người. tổng diện tích là: **211,68m^2**.

- Căn cứ vào Đề án xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đã xác định:

+ Quân số theo biên chế: 4 đồng chí.

+ Quân số huy động trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định: 01 trung đội dân quân cơ động= 12-31đồng chí/ 01 huyện.

- Như vậy khi huy động một trung đội dân quân thì diện tích cần phải có để đản bảo đủ điều kiện trực SSCĐ tại chỗ:

- Diện tích làm việc: 4 x 6m^2=24m^2

- Diện tích ở: 4x 7m^2 = 28m^2

- Phòng giao ban kết hợp chỗ ngủ khi huy động lực lượng: 31x7=217m^2

- Phòng kho: 21,2m^2 (do trang thiết bị, vật tư, công cụ hỗ nhiều nên tăng diện tích phòng kho).

Tổng diện tích theo thực tế sử dụng: 24+28+217+21,2= **290,2m^2**

* Diện tích theo thiết kế mẫu trụ sở Ban CHQS cấp xã là: **211,68m^2**. Như vậy về diện tích theo tiêu chuẩn đủ đảm bảo hoạt động của Ban CHQS cấp xã theo quy định.

1.2 Các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã là rất cần thiết, để bảo đảm nhu cầu về nơi ở, sinh hoạt, làm việc và huấn luyện của lực lượng Dân quân tự vệ của Địa phương theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Quốc phòng và của địa phương; phù hợp với đề án xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2035.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.1 Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025 bảo đảm nhu cầu về nơi ở, sinh hoạt, làm việc và huấn luyện của lực lượng Dân quân tự vệ của Địa phương theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Quốc phòng và của địa phương

2.2 Quy mô đầu tư:

Căn cứ tiêu chuẩn về diện tích ở, làm việc theo Nghị định số 76/NĐ-CP ngày 01/7/2016 tối thiểu: 250-300m2/ 01 đơn vị. Riêng diện tích sân huấn luyện, chào cờ căn cứ thực tế vị trí đất của từng đơn vị nhưng tối thiểu phải đạt 200m^2 trở lên.

Đối với các đơn vị bố trí độc lập tùy theo tình hình và ngân sách bố trí cần thiết phải đầu tư tường rào bao quanh, cổng chính.

** Kiến trúc, giải pháp kết cấu:*

Trụ sở là nhà 01 tầng gồm 06 gian, trong đó bố trí 01 gian phòng kho, 02 gian phòng ngủ, 02 phòng làm việc, họp+ nghỉ khi huy động lực lượng, 01 gian phòng trực ban; diện tích xây dựng với kích thước dài 21,6m, rộng 9,8m, diện tích 21,2m^2/1 phòng, 02 khu vệ sinh khép kín. Chiều cao tầng là : = 3,6m, giao thông theo hành lang.

Nhà kết cấu khung BTCT chịu lực, móng trụ độc lập chiều sâu theo thực tế từng công trình, tường xây gạch không nung, vữa trát 75#. Sàn mái đổ BTCT mác 200# dày 100. Mái xây thu hồi, xà gồ thép hình lợp tôn dày 0,4mm. Cửa đi, cửa sổ pano thép sơn tĩnh điện, kính an toàn dày 6,38mm. Cấp điện, cấp nước đi

chìm kèm theo đồng bộ. Tổng diện tích sàn 211.6 m2. Trang thiết bị sinh hoạt, làm việc kèm theo đồng bộ. Sơn hoàn thiện 1 lót 2 lớp phủ

Hệ thống tường rào: giải pháp kiến trúc, kết cấu chịu lực, tường xây gạch không nung. Cột đổ BTCT toàn khối mác 200#. Sơn hoàn thiện 1 lót 2 lớp phủ, chiều dài thực tế theo từng đơn vị

Sân bê tông dài 21,6m, rộng 5m, bê tông đá 1x2 mác 200, dày 10cm. Thoát nước sân thu bằng hệ thống rãnh và hố ga có nắp đan và thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực

Cổng xây trụ gạch độc lập, cánh cổng sử dụng thép hộp 30x30x0.8mm và thép hộp 50x50x1,2mm, sơn tĩnh điện.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án: 40 tỷ đồng. (theo NQ số 82/NQ-HĐND ngày 21/6/2021)

Do số lượng đơn vị Ban CHQS cấp xã đầu tư lớn, trải rộng trên toàn địa bàn tỉnh, khả năng quy hoạch đất để xây dựng trụ sở của nhiều đơn vị còn khó khăn. Do vậy Bộ CHQS tỉnh đề xuất chia làm 2 giai đoạn đầu tư, cụ thể:

3.1. Giai đoạn 2022-2023: 20 tỷ đồng *(đầu tư 11 trụ sở)*.

Đầu tư 11 trụ sở Ban CHQS cấp xã tại các huyện, thành phố, thị xã. Bộ CHQS tỉnh sẽ rà soát, báo cáo cụ thể các đơn vị đủ điều kiện để đầu tư.

3.2. Giai đoạn năm 2023-2024: 20 tỷ đồng *(đầu tư 11 trụ sở)*.

Đầu tư 11 trụ sở Ban CHQS cấp xã tại các huyện, thành phố, thị xã. Bộ CHQS tỉnh sẽ rà soát, báo cáo cụ thể các đơn vị đủ điều kiện để đầu tư.

(Danh sách các đơn vị kèm theo phụ lục chi tiết)

3.3. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách địa phương

3.4. Kế hoạch, tiến độ thực hiện dự án.

* Quý III/2021: Phê duyệt chủ trương đầu tư toàn bộ dự án

* Giai đoạn năm 2022-2023:

- Quý I- II/ 2022 : Hoàn thiện hồ sơ khảo sát, lập thiết kế dự án.
- Quý III /2022 : Trình phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu .
- Quý IV/2022 : Tổ chức đấu thầu, triển khai thi công.
- Quý I/ 2023 : Nghiệm thu đưa vào sử dụng, thanh quyết toán công trình

* Giai đoạn năm 2023-2024:

- Quý I- II/ 2023 : Hoàn thiện hồ sơ hảo sát, lập thiết kế dự án.
- Quý III /2023 : Trình phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu .

- Quý IV/2023 : Tổ chức đấu thầu, triển khai thi công.

- Quý I/ 2024 : Nghiệm thu đưa vào sử dụng, thanh quyết toán công trình

3.5. Phương án huy động vốn:

STT	Năm	Vốn ngân sách tỉnh
	2022 - 2023	20 tỷ đồng
	2023 - 2024	20 tỷ đồng

4. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội.

Việc đầu tư xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã sẽ có những tác động tích cực và tác động tiêu cực nhất định đến môi trường sinh thái và môi trường văn hoá xã hội.

Những tác động tích cực đó là tạo ra không gian sinh hoạt, huấn luyện và làm việc của cán bộ Ban CHQS cấp xã chính quy, đáp ứng yêu cầu trực SSCĐ và xử lý các tình huống trên địa bàn. Khi công trình được hình thành và đưa vào sử dụng thì sẽ góp phần đáp ứng nhu cầu về nơi ở, sinh hoạt và làm việc theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Quốc phòng và nhiệm vụ của địa phương.

Những tác động tiêu cực có thể là ô nhiễm môi trường không khí, tiếng ồn và khói bụi trong quá trình thi công xây dựng công trình.

5. Các giải pháp tổ chức thực hiện

5.1 Giải pháp kỹ thuật sơ bộ:

Khảo sát, nghiên cứu toàn bộ phần cảnh quan kiến trúc, không gian tổng mặt bằng trụ sở Ban CHQS cấp xã. Từ đó đưa ra phương án thiết kế và công nghệ kỹ thuật áp dụng phù hợp.

5.2 Nội dung công tác thực hiện trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư

5.2.1 Các nội dung công việc sẽ thực hiện trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, bao gồm các công việc chính như sau:

- Khảo sát, thu thập số liệu, tài liệu, thỏa thuận với các cơ quan liên quan phục vụ việc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình;
- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Trình, thẩm định phê duyệt
- Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

Kính mong sự quan tâm UBND tỉnh xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng Trụ sở Ban CHQS xấp xã giai đoạn 2021-2025 để đơn vị triển khai các thủ tục tiếp theo.

Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CHT, P.CHT;
- T^2 PHC;
- Ban Tài chính/ PTM;
- Lưu: VT, DT(5). Dug14.

CHỈ HUY TRƯỞNG

Đại tá Nguyễn Văn Đồng

QUÂN KHU 1
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 2470/BC- BCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
Đề xuất chủ trương đầu tư dự án rà phá bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 504/QĐ-TTg ngày 21/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình hành động Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh (sau đây gọi là chương trình 504);

Căn cứ Nghị định số 18/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh;

Căn cứ Thông tư số 195/TT-BQP ngày 27/12/2019 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 18/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh;

Căn cứ Nghị Quyết số 30/NQ-HĐND ngày 19/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc giao nhiệm vụ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên trình Uỷ ban nhân dân tỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025.

2. Dự án nhóm: C.

3. Cấp quyết định đầu tư dự án: Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

4. Tên Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Thái Nguyên, Sông Công; thị xã Phổ

Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

6. Tổng mức đầu tư: 20.000.000.000 đồng. (Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng chẵn).

Nguồn vốn đầu tư và mức vốn cụ thể theo từng nguồn, phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể, dự kiến bố trí vốn:

TT	Thời gian đầu tư	Giá trị (triệu đồng)	Nguồn vốn đầu tư
1	Năm 2021: Chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư	0	Nguồn vốn ngân sách địa phương
2	Năm 2022 đến năm 2025: Thực hiện đầu tư	20.000	

7. Thời gian thực hiện: từ năm 2021 đến năm 2025.

8. Các thông tin khác: không

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư

Trải qua nhiều năm chiến tranh, đất đai và con người Việt Nam đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi bom mìn, đạn dược. Số lượng bom mìn, đạn dược đã sử dụng nhiều trong các cuộc chiến tranh tính trên đầu người thuộc vào hàng cao nhất thế giới. Theo số liệu tổng kết, chỉ riêng số bom, đạn quân đội Mỹ đã sử dụng ở Việt Nam khoảng 15.350.000 tấn (trong đó có 7.850.000 tấn thả từ máy bay và 7.500.000 tấn sử dụng trên mặt đất) (theo tài liệu của Trung tâm Công nghệ xử lý bom mìn của Bộ Tư lệnh Công binh)

Theo các tài liệu nghiên cứu, tỷ lệ bom đạn chưa nổ chiếm khoảng 5% số lượng bom đạn đã sử dụng (theo các tài liệu nước ngoài là 10%), thì số lượng bom đạn còn sót lại sau chiến tranh còn khoảng 800.000 tấn bao gồm cả bom, mìn, tên lửa, đầu đạn pháo, cối và vật nổ khác... nằm ở các độ sâu khác nhau.

Tất cả các loại bom mìn, vật nổ còn sót lại đều rất nguy hiểm và có thể gây nổ khi tác động phải trong quá trình lao động sản xuất và sinh hoạt hoặc có thể tự nổ do những nguyên nhân về cơ học, lý học hay hoá học.

Là một trong những địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng nên hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ xâm lược mà ta và địch tập trung lực lượng tranh chấp quyết liệt. Là tuyến quan trọng trong chiến dịch Điện Biên Phủ và là vị trí chiến lược trong các cuộc đánh phá Hà Nội và miền Bắc của đế quốc Mỹ, do đó Thái Nguyên hứng chịu nhiều bom mìn, vật nổ của các cuộc chiến tranh. nên bom mìn vật nổ trên địa phương còn sót lại sau các cuộc chiến tranh là do máy bay địch thả, được bố trí xung quanh đồn bốt địch đóng quân, do du kích và các đơn vị bộ đội ta bố trí. Chủng loại bao gồm: các loại mìn, các loại bom, đạn cối, đạn pháo, M79, bom mìn tự tạo của du kích ta. Nguy hiểm nhất hiện nay vẫn là các loại: Bom phá, Bom bi, đầu đạn M79, đạn pháo, đạn cối.

Sau ngày giải phóng, để ổn định sản xuất và định canh, định cư cho nhân dân

địa phương. Các lực lượng vũ trang đã dò tìm và tháo gỡ nhiều loại bom, mìn, vật liệu nổ trên địa bàn của tỉnh. Đã tổ chức rà phá, thu gom và phá huỷ hàng chục tấn bom đạn, mìn, vật nổ các loại. Phục vụ giải phóng mặt bằng cho xây dựng khu dân cư, sản xuất, làm đường giao thông ...Tuy nhiên, do địa bàn đánh phá rộng, mật độ bom mìn, vật nổ cao, cùng với tính chất nguy hiểm của các chủng loại bom mìn, nên chỉ khắc phục một phần diện tích nhỏ để phục vụ cho mặt bằng xây dựng các khu dân cư . Số bom mìn, vật liệu nổ còn sót lại hiện còn nằm sâu dưới mặt đất, trong rừng, dưới sông suối... nếu bị tác đông do va đập của con người, máy móc, trang thiết bị... thì sẽ nổ gây nguy hiểm đến tính mạng cũng như tài sản của nhân dân.

Hàng năm, những vụ tai nạn bom mìn, vật nổ thương tâm vẫn còn xảy ra trên địa bàn tỉnh, một số vụ tại nạn làm chết người cũng như bị thương nặng trong thời gian qua vẫn xảy ra xảy ra trên địa bàn tỉnh, Vì vậy trong quá trình lao động sản xuất, người dân không dám tự do cày cuốc, cải tạo đất đai vì thường xuyên gặp phải bom mìn gây bị thương và chết người, trâu bò..., gây hậu quả nghiêm trọng cho từng hộ gia đình, từ đó gây tâm lý hoang mang lo lắng cho những dân cư sống trong địa phương bị ô nhiễm, làm cho họ không yên tâm lao động sản xuất, gây nhiều cản trở trong việc xây dựng nhà cửa, phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng, hoạt động tái định cư và các chương trình phát triển kinh tế khác, đồng thời nó cũng ảnh hưởng đến việc quản lý và khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên và có ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng và phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Về kinh tế, trước hết nói đến diện tích đất đai phải bỏ hoang, hiện nay trên đồng đất của dự án bị ô nhiễm và ô nhiễm nặng nề bởi bom mìn, vật nổ, nhiều khu vực người dân không dám canh tác. Khi lao động, người dân không dám tự do cày cuốc, cải tạo đất đai vì sợ gặp phải bom, mìn nên đã làm cho đất nhiều vùng của tỉnh vốn đã xấu ngày càng bạc màu hơn. Trong chăn nuôi nhiều nơi trâu, bò vẫn thường bị chết do dẫm phải bom bi, mìn gây hậu quả nghiêm trọng cho từng hộ gia đình, trong lúc một con trâu hay bò là một khối tài sản có giá trị lớn, nhiều khi là cả một cơ nghiệp đối với mỗi hộ nông dân. Trong xây dựng cơ sở hạ tầng, làm đường, san lấp mặt bằng đã rất nhiều trường hợp gặp phải bom mìn, vật nổ.

Theo Báo cáo hiện trạng tồn lưu, ô nhiễm bom mìn vật nổ sau chiến tranh ở Việt Nam của Trung tâm hành động Bom mìn Quốc gia Việt Nam về tình hình điều tra Bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với số liệu như sau:

- Điều tra 9/9 huyện (thành phố, thị xã), kết quả 9/9 huyện (thành phố, thị xã) được xác định ô nhiễm BMVN là Tp Thái Nguyên, Sông Công và các huyện Đại Từ, Định Hóa, Đồng Hỷ, Phổ Yên, Phú Bình, Phú Lương, Võ Nhai;

- Tổng số có 148/178 xã (phường, thị trấn) được xác định là bị ô nhiễm BMVN, chiếm 83,0 %;

Như vậy bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh đã gây ra tác động lớn đến tâm lý, đến kinh tế - xã hội, nó đã hiển hiện từng ngày, từng giờ đến từng người dân Thái Nguyên nói chung và vùng dự án nói riêng, gây nhiều khó khăn cho một trong những tỉnh công nghiệp của đất nước. Mặc dù tỉnh đã tổ chức nhiều đợt rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại bằng sự kết hợp với các dự án phát triển - xã

hội của tỉnh và vốn tự dự án của các nhà đầu tư

Để thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của vùng, trong thời gian tới nhất thiết phải tiến hành rà phá bom mìn, vật nổ một cách cơ bản, trọng tâm ở các khu vực, các vùng đất đai nằm trong quy hoạch phát triển kinh tế, bảo đảm an toàn cho lao động sản xuất và hạn chế tối đa các tai nạn, các hiểm hoạ do bom mìn, vật nổ gây ra trên địa bàn Thành phố Thái Nguyên, Sông Công; thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ là những địa bàn trọng điểm.

Do vậy, việc triển khai công tác rà phá hết bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tại vùng ô nhiễm bom mìn, vật nổ nặng của tỉnh là một yêu cầu cấp bách, còn đầy khó khăn nguy hiểm và lâu dài, không những gây tốn kém lớn về kinh phí mà còn rất nguy hiểm đối với tính mạng của con người cho nên phải được quan tâm đúng mức của các cấp chính quyền, các nhà đầu tư các nước, góp phần giữ vững an ninh biên giới, thực hiện thành công công cuộc xóa đói giảm nghèo, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ văn minh, xoá dần cách biệt miền núi và đồng bằng.

Từ những căn cứ pháp lý đã nêu trên, căn cứ vào tình hình thực tế những năm trước mắt, việc dọn sạch các loại bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn các huyện nêu trên để mở rộng sản xuất nông, lâm nghiệp, xây dựng khu dân cư mới, các công trình phúc lợi phục vụ đồng bào các dân tộc, xây dựng cơ sở hạ tầng cho phát triển kinh tế - xã hội vùng nói riêng và tỉnh Thái Nguyên nói chung là rất cần thiết và cấp bách.

Với nguồn vốn dự kiến đầu tư của trên trong giai đoạn này, dự án sẽ được thực hiện trên địa bàn Thành phố Thái Nguyên, Sông Công; thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ bởi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, địa bàn các xã này là nơi xảy ra những cuộc giao tranh ác liệt nhất giữa ta và địch. Đi cùng theo đó là số lượng cũng như chủng loại bom đạn, vật nổ còn sót lại nơi đây là nhiều nhất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy việc thi công để giải phóng mặt bằng sạch bom mìn, vật nổ trên địa bàn các xã nêu trên là thực sự cấp thiết trong giai đoạn này.

Để thực hiện giải phóng mặt bằng sạch bom mìn, vật nổ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, giúp người dân yên tâm làm ăn, sản xuất, ổn định cuộc sống và đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe cho nhân dân địa phương, việc triển khai thực hiện dự án trong giai đoạn 2021 - 2025 là hết sức cần thiết và cấp bách.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.1. Mục tiêu

Giảm thiểu tai nạn do bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh gây ra, cải thiện môi trường sống, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trong vùng; góp phần phục vụ đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, thu hút đầu tư và phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Thái Nguyên nói chung và vùng dự án nói riêng.

Giải phóng một phần đất đai bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tại các huyện, thành phố vùng dự án trên cơ sở nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng. Với độ sâu rà phá bom mìn, vật nổ đến 3m tính từ mặt đất tự nhiên hiện tại trở xuống.

2.2. Quy mô

Đầu tư rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa Thành phố Thái Nguyên, Sông Công; thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn 2021 - 2025 với tổng diện tích 725 ha. Cụ thể như sau:

Khoanh vùng khu vực rà phá bom mìn, vật nổ; dò tìm, đào đất, xử lý tín hiệu đến độ sâu 0,3m và 3m từ mặt đất tự nhiên hiện tại trở xuống. Bom mìn, vật nổ sau khi dò tìm được sẽ được thu gom, phá hủy tại địa điểm quy định.

2.3. Địa điểm

Dự án được triển khai trên địa bàn Thành phố Thái Nguyên, Sông Công; thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2.4. Phạm vi đầu tư.

Giải phóng mặt bằng sạch bom mìn, vật nổ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, chủ yếu là các khu vực chuyển đổi sang lĩnh vực công nghiệp, các khu vực ưu tiên phát triển hạ tầng - xã hội của các huyện, khu vực đất nông, lâm nghiệp, rừng sản xuất giúp người dân yên tâm làm ăn, sản xuất, ổn định cuộc sống và đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe cho nhân dân và phương tiện dụng cụ sản xuất, làm sạch môi trường ô nhiễm về bom mìn vật liệu nổ.

Diện tích đất đai bị bỏ hoang, hiện nay trên đồng đất của dự án bị ô nhiễm và ô nhiễm nặng nề bởi bom mìn, vật nổ, nhiều khu vực người dân không dám canh tác. Khi lao động, người dân không dám tự do cày cuốc, cải tạo đất đai vì sợ gặp phải bom, mìn nên đã làm cho đất nhiều vùng của tỉnh vốn đã xấu ngày càng bạc màu hơn.

Diện tích vùng ô nhiễm là các khu vực chiến lược về an ninh quốc phòng trên địa bàn các huyện mà các dự án có yếu tố nước ngoài không được tham gia thực hiện.

Diện tích và phạm vi dự kiến phân bổ cho các địa phương cụ thể như sau:

- Thành phố Thái Nguyên: 200 ha.
- Thành phố Sông Công: 175 ha.
- Thị xã Phổ Yên: 150 ha
- Huyện Đại từ: 200 ha.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư

3.1. Tổng mức vốn: 20.000.000.000 đồng. (Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng chẵn).

3.2. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn ngân sách địa phương.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư

Dự án triển khai thực hiện trong 05 năm theo các trình tự công việc như sau:

- Năm 2021 (năm thứ 1):

+ Lập, trình phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

+ Lựa chọn nhà thầu có giấy phép hành nghề rà phá bom mìn được Bộ Quốc phòng cấp, tổ chức lập dự án đầu tư.

+ Phê duyệt dự án đầu tư.

+ Trình Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ các đơn vị có năng lực tổ chức thực

hiện công tác khảo sát, lập phương án kỹ thuật, dự toán thi công và đơn vị giám sát; đơn vị thi công.

+ Tổ chức khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán thi công rà phá bom mìn, vật nổ trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định.

+ Trình Cơ quan Chủ quản đầu tư phê duyệt phương án kỹ thuật và dự toán thi công rà phá bom mìn, vật nổ của dự án.

+ Tổ chức thi công rà phá bom mìn, vật nổ trên mặt bằng dự án đã được phê duyệt.

- Năm 2022 -2024 (năm thứ 2 đến năm thứ 4): Tổ chức thi công rà phá bom mìn, vật nổ trên mặt bằng dự án

- Năm 2025 (năm thứ 5): Kết thúc dự án.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện dự án

Đơn vị tính: đồng

TT	Hạng mục	Giá trị	Ghi chú
1	Chi phí xây dựng	16.143.265.742	
2	Chi phí khác	2.038.736.947	
3	Chi phí dự phòng	1.818.200.269	
	Tổng chi phí đầu tư	**20.000.000.000**	

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội.

Trong quá trình thực hiện dự án có những tác động tích cực cũng như một số tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái tùy theo từng giai đoạn cụ thể của dự án.

6.1. Những tác động tích cực

Bom mìn vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ảnh hưởng rất lớn đến công tác quản lý và khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên, nhất là việc khôi phục lại phần lớn diện tích đất đã bị hoang hóa do người dân không dám hoặc hạn chế canh tác, xây dựng, khai thác hay phát triển; môi trường và nguồn nước cũng bị ô nhiễm nặng nề.

Điều đáng quan ngại là việc tháo dỡ không đúng cách, đúng quy trình kỹ thuật gây nguy hiểm cho người tháo dỡ và ảnh hưởng ngiêm trọng đến môi trường nước và không khí. Ở một số địa phương trong lúc nông nhàn người dân đã tự động đi dò tìm, thu nhặt phế liệu, trong đó có các loại bom mìn vật nổ về cưa cắt lấy thuốc nổ và phế liệu bán. Có thuốc nổ thì người mua dùng để đánh bắt cá, hủy diệt tài nguyên của đất nước, gây ô nhiễm môi trường nước và gây ra những vụ mất an toàn ảnh hưởng không nhỏ đến trật tự an toàn xã hội.

Chính vì vậy việc triển khai thi công rà phá bom mìn, vật nổ để giải phóng đất đai là rất cần thiết - nó tác động trực tiếp đến hệ sinh thái môi trường. Do đất đai không còn bom mìn vật nổ mà nhân dân chủ động canh tác phát triển kinh tế, trồng rừng góp phần bảo vệ môi trường. Ngoài ra các dự án, công trình phục vụ phát triển kinh tế xã hội được xây dựng cũng góp phần cải tạo môi trường tự nhiên.

Tóm lại làm sạch bom, mìn vận liệu nổ còn sót lại sau chiến tranh là biện pháp tích cực hiệu quả làm sạch môi trường ô nhiệm mang tính hủy diệt có liên quan trực tiếp đến mạng sống của con người nói riêng và sự phát triển của kinh tế,

xã hội, an ninh quốc phòng nói chung.

6.2. Những tác động tiêu cực

Tuy nhiên ngoài những tác động tích cực trên công tác rà phá bom mìn vật nổ cũng còn một số vấn đề tiêu cực như:

Trong quá trình phát cây, dọn dẹp mặt bằng để thi công sẽ ảnh hưởng đến các loại thực vật sẵn có, do phải chặt bỏ hoặc xử lý bằng biện pháp đào hố chôn đối với lá cây.

Khi đào, xử lý tín hiệu ở các độ sâu khác nhau phải tiến hành đào hố nếu không kịp thời lấp lại không những gây nguy hiểm cho người và gia súc mà quá trình gặp mưa hố chứa nước thì đây là nơi lý tưởng để các loại ký sinh trùng trú ngụ gây ra các ổ dịch bệnh trong cộng đồng người dân.

6.3. Các biện pháp khắc phục

Quá trình triển khai thi công sẽ xử lý đồng bộ các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường để hạn chế tối đa những tác động tiêu cực đến hệ sinh thái khu vực thi công góp phần giữ gìn an ninh xã hội, trật tự an toàn xã hội.

Qua thực tế thực hiện công tác thi công rà phá bom mìn vật liệu nổ thu được, việc xử lý bom, mìn cũng được các đơn vị công binh thực hiện theo đúng các quy trình kỹ thuật, chú trọng việc xì tháo bom, đạn, bảo đảm an toàn, hạn chế tác động, ảnh hưởng tới môi trường.

6.4. Hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội.

Dự án đầu tư rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh tại tỉnh Thái Nguyên được thực hiện sẽ mang lại ý nghĩa chính trị, kinh tế xã hội rất lớn đối với tỉnh.

Giảm thiểu tại nạn do bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh gây ra.

Đưa vào sử dụng hàng ngàn ha đất đai hiện còn bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ phục vụ cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, góp ổn định chính trị đẩy mạnh công cuộc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Tạo thêm nguồn đất ổn định đảm bảo cho cuộc sống và sản xuất của các cư dân trong vùng dự án yên tâm sản xuất, phát triển kinh tế xã hội, góp phần cải thiện môi trường sống, tăng cường sự bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

Một phần hỗ trợ tỉnh hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế xã hội nhanh và bền vững.

Việc thực hiện dự án tạo điều kiện cải thiện điều kiện cuộc sống của người dân đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế, giao thương với bên ngoài của khu vực.

7. Phân chia các dự án thành phần: Không có.

8. Giải pháp, tổ chức thực hiện

8.1. Tổ chức thực hiện dự án.

a) Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

b) Phân giao nhiệm vụ:

- Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

- Nhà thầu tư vấn: Chủ đầu tư lựa chọn Nhà thầu tư vấn trên cơ sở các đơn vị

có Giấy phép hành nghề rà phá bom mìn, vật nổ có đủ điều kiện, năng lực lập dự án đầu tư và lập phương án kỹ thuật và dự toán thi công theo đúng quy định hiện hành.

- Nhà thầu thi công: Các đơn vị đủ năng lực và có giấy phép hành nghề rà phá bom mìn, vật nổ; Được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện dự án.

- Đơn vị quản lý, khai thác sử dụng: Sau khi dự án hoàn thành sẽ bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý và khai thác các vùng đất ô nhiễm đã được giải phóng sạch bom mìn, vật nổ đến độ sâu 3m.

8.2. Tổ chức quản lý.

a) Giai đoạn chuẩn bị và thực hiện đầu tư.

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên tổ chức triển khai và thực hiện đầu tư xây dựng dự án.

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên trực tiếp quản lý, điều hành dự án từ bước chuẩn bị đầu tư, giai đoạn đầu tư xây dựng hoàn thành, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

b) Giai đoạn công trình hoàn thành, đưa vào sử dụng.

Chính quyền địa phương các vùng dự án tiếp nhận khu vực đã dọn sạch bom mìn, vật nổ để phục vụ cho công tác khai hoang, phục hóa, tạo nguồn quỹ đất ổn định đảm bảo cho cuốc sống và sản xuất của nhân dân trong vùng dự án; xây dựng cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Việc giải quyết hậu quả bom, mìn, vật nổ sau chiến tranh là một nhiệm vụ khó khăn, nguy hiểm, đòi hỏi chi phí tốn kém cả về tiền của, thời gian, nhân lực. Để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và các phương tiện máy móc trong quá trình sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội nhằm ổn định và nâng cao đời sống của đồng bào các dân tộc thuộc vùng dự án, việc tiến hành rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh là một việc làm cần thiết và phải làm trước khi bước vào triển khai thực hiện các công việc tiếp theo.

Với những nội dung đã phân tích, trình bày ở những phần trên, thấy rõ nhu cầu cần thiết và không thể thiếu được của dự án. Nó là một bước quan trọng trong công tác ban đầu để triển khai các bước tiếp theo trong dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên.

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án rà phá bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Giai đoạn 2021 - 2025./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở KH & ĐT;
- Lưu: VT, CB(2). T5.

CHỦ ĐẦU TƯ
BỘ CHQS TỈNH THÁI NGUYÊN
CHỈ HUY TRƯỞNG

Đại tá Nguyễn Văn Đồng

Người ký: Sở Kế hoạch và Đầu tư
Email: sokhdt@thainguyen.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Thời gian ký: 15.07.2021 09:39:10 +07:00

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2181 /BC-SKHĐT

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

Đề xuất chủ trương đầu tư dự án:
Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 2469/TTr-BCH và Báo cáo số 2470/BC-BCH ngày 23/6/2021 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025;

Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến về các nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Bộ CHQS tỉnh như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. Hồ sơ tài liệu thẩm định:

- Hồ sơ tài liệu thẩm định đảm bảo theo yêu cầu quy định tại Điều 31, Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

II. Các căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 504/QĐ-TTg ngày 21/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình hành động quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh (gọi tắt là Chương trình 504);

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 21/6/2021 của HĐND tỉnh về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh V/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các văn bản phối hợp thẩm định chủ trương đầu tư dự án: số 2588/STC-QLNS ngày 30/6/2021 của Sở Tài chính, số 2007/SXD-QLXD ngày 30/6/2021 của Sở Xây dựng, số 1255/SCT-ATMT ngày 29/6/2021 của Sở Công

Thương, số 2275/STNMT-QLĐ ngày 06/7/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường, số 2193/UBND-TCKH ngày 30/6/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên, số 2062/UBND-TCKH ngày 06/7/2021 của UBND thành phố Sông Công, số 1164/UBND-TCKH ngày 02/7/2021 của UBND huyện Đại Từ;

Căn cứ Văn bản số 2774/BCH-PTM ngày 12/7/2021 của Bộ CHQS tỉnh V/v bổ sung, làm rõ các nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025.

II. Tổ chức thẩm định:

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định:

- Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường;

- UBND các địa phương: thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công, huyện Đại Từ.

3. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên Dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025;

2. Dự án nhóm: C;

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh;

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh;

5. Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công, thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;

7. Mục tiêu đầu tư:

Giảm thiểu tai nạn do bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh gây ra; giải phóng một phần đất đai bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ sau chiến tranh; cải thiện môi trường sống, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trong vùng; góp phần phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên nói chung và các địa phương trong vùng dự án nói riêng.

8. Quy mô và nội dung đầu tư:

Đầu tư rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công, thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên: Khoanh vùng khu vực rà phá bom mìn, vật nổ; dò tìm, đào đất, xử

lý tín hiệu đến độ sâu 0,3m và 3m từ mặt đất tự nhiên hiện tại trở xuống. Bom mìn, vật nổ sau khi dò tìm được sẽ thu gom, phá hủy tại địa điểm theo quy định.

Diện tích và phạm vi thực hiện là 725 ha, cụ thể như sau:

- Thành phố Thái Nguyên: 200 ha;
- Thành phố Sông Công: 175 ha;
- Thị xã Phổ Yên: 150 ha;
- Huyện Đại Từ: 200 ha.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 20.000.000.000 đồng;

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách địa phương;

11. Ngành, lĩnh vực: Dự án quốc phòng.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2022-2024;

13. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư công;

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN PHỐI HỢP

Phần lớn các ý kiến thẩm định của các cơ quan phối hợp đều nhất trí với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

Các ý kiến đề nghị Bộ CHQS tỉnh nghiên cứu, bổ sung giải trình của Sở Tài chính, Sở Công Thương và UBND thành phố Thái Nguyên đã được Bộ CHQS tỉnh tiếp thu, bổ sung giải trình tại Văn bản số 2774/BCH-PTM ngày 12/7/2021 V/v bổ sung, làm rõ các nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Tính hợp lý và sự cần thiết để thực hiện dự án:

Thực hiện Chương trình 504 của Chính phủ, qua nghiên cứu rà soát, Bộ CHQS tỉnh thống kê, ghi nhận trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hứng chịu nhiều bom mìn, vật nổ trong chiến tranh chống Mỹ cứu nước với nhiều chủng loại bom mìn khác nhau. Sau ngày giải phóng, các lực lượng vũ trang đã thực hiện dò tìm và tháo gỡ nhiều bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh. Do địa bàn địch đánh phá rộng, nhiều bom mìn, vật nổ vẫn còn sót lại, gây nguy hiểm cho tính mạng, tài sản của nhân dân cũng như trong thi công xây dựng các công trình hạ tầng. Để tiếp tục thực hiện rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh, giảm thiểu rủi ro và tai nạn cho nhân dân và góp phần đẩy nhanh thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng; việc đầu tư thực hiện dự án là rất cần thiết.

Dự án không sử dụng đất, và phù hợp với các quy hoạch hiện hành.

2. Tính hiện thực và khả thi của kế hoạch vốn:

- Dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng, nên việc đầu tư từ ngân sách địa phương là phù hợp với các quy định hiện hành.

- Tổng mức đầu tư: Chủ đầu tư khái toán là 20.000 triệu đồng dựa trên quy định hiện hành. Trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh khi thực hiện khảo sát thực tế lập dự án đầu tư cần xem xét, xây dựng dự toán tổng mức đầu tư sát với thực tế, đảm bảo hiệu quả đầu tư từ ngân sách địa phương.

- Cơ cấu vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn: Dự án đã được dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 21/6/2021 của HĐND tỉnh với số vốn là 20.000 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách địa phương, do đó đề xuất nguồn vốn phù hợp với khả năng cân đối vốn cho dự án.

3. Về mục tiêu, quy mô, phạm vi diện tích và các nội dung khác trong báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án:

Báo cáo đã làm rõ mục tiêu, quy mô, phạm vi diện tích cụ thể; có đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội dự án mang lại; đánh giá tác động các vùng chịu ảnh hưởng trực tiếp của dự án dựa trên số liệu thống kê và phân tích chi tiết.

4. Thời gian thực hiện dự án:

- Chủ đầu tư đề nghị thời gian thực hiện dự án là năm 2021-2025, đề nghị điều chỉnh thành năm 2022-2024 đảm bảo phù hợp với quy định của Luật đầu tư công và tiến độ triển khai thực tế của dự án, đảm bảo chất lượng công trình.

IV. KẾT LUẬN

Dự án Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025 đủ điều kiện để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư và triển khai các bước tiếp theo.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư của dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025; đề nghị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xem xét, tiếp thu ý kiến của các cơ quan thẩm định và hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- LĐ Sở;
- Lưu: VT, THQH(2b).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Linh

SAO Y
Văn phòng Ủy ban nhân dân
Thời gian ký: 20/07/2021 10:20:30 +07:00

QUÂN KHU 1 **BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2873/TTr-BCH	*Thái Nguyên, ngày 20 tháng 7 năm 2021*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án: Rà phá bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 6 tháng 4 năm 2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 18/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2021 của Chính phủ về việc quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh;

Căn cứ Thông tư 195/2019/TT-BQP ngày 27/12/2019 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 18/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2021 của Chính phủ về việc quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh;

Căn cứ Nghị Quyết số 30/NQ-HĐND ngày 19/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao nhiệm vụ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-202;

Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 -2025

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Rà phá bom, mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 -2025.

2. Dự án nhóm: C

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

5. Đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công; thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

7. Mục tiêu đầu tư:

Giảm thiểu tai nạn do bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh gây ra; giải phóng một phần đất đai bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ sau chiến tranh; cải thiện môi trường sống, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trong vùng; góp phần phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên nói chung và các địa phương trong vùng dự án nói riêng.

8. Quy mô và nội dung đầu tư:

Đầu tư rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công; thị xã Phổ Yên và huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên: Khoanh vùng khu vực rà phá bom mìn, vật nổ; dò tìm, đào đất, xử lý tín hiệu đến độ sâu 0,3m và 3m từ mặt đất tự nhiên hiện tại trở xuống, bom mìn, vật nổ sau khi dò tìm được sẽ thu gom, phá hủy tại địa điểm theo quy định.

Diện tích và phạm vi thực hiện là 725ha, cụ thể như sau:

- Thành phố Thái Nguyên: 200 ha;
- Thành phố Sông Công: 175 ha;
- Thị xã Phổ Yên: 150 ha;
- Huyện Đại Từ: 200 ha

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 20.000 triệu đồng

10. Nguồn vốn: Ngân sách địa phương.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2024

12. Hình thức đầu tư dự án: Dự án đầu tư công.

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Tờ trình số 2469/TTr-BCH ngày 23/6/2021 của Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên về việc thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 -2025;

2. Báo cáo số 2470/BC-BCH ngày 24/6/2021 của Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên về việc đề xuất Chủ trương đầu tư dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 -2025;

3. Báo cáo số 2181/BC-SKHĐT ngày 15/7/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên về việc báo cáo kết quả thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 -2025;

Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Rà phá bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 -2025./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, CB(2). Th04.

CHỈ HUY TRƯỞNG

Đại tá Nguyễn Văn Đồng

Người ký: Sở Kế hoạch và Đầu tư
Email: sokhdt@thainguyen.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Thời gian ký: 16.07.2021 17:11:16 +07:00

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2204 /BC-SKHĐT

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

Đề xuất chủ trương đầu tư dự án:
Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 2661/TTr-BCH và Báo cáo số 2660/BC-BCH ngày 06/7/2021 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025, cùng hồ sơ liên quan kèm theo;

Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến về các nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Bộ CHQS tỉnh như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. Hồ sơ tài liệu thẩm định:

- Hồ sơ tài liệu thẩm định đảm bảo theo yêu cầu quy định tại Điều 31, Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

II. Các căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 76/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với quân nhân tại ngũ, công nhân và viên chức quốc phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 21/6/2021 của HĐND tỉnh về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh V/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các văn bản phối hợp thẩm định chủ trương đầu tư dự án: số 2841/STC-QLNS ngày 16/7/2021 của Sở Tài chính, số 2171/SXD-QLN&PTĐT ngày 14/7/2021 của Sở Xây dựng, số 2312/UBND-TCKH ngày 09/7/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên, số 918/UBND-TCKH ngày 09/7/2021 của UBND

huyện Phú Lương, số 1270/UBND-TCKH ngày 13/7/2021 của UBND huyện Phú Bình, số 1704/UBND-TCKH ngày 08/7/2021 của UBND huyện Định Hóa.

II. Tổ chức thẩm định:

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định:

- Các Sở: Tài chính, Xây dựng;

- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

3. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên Dự án: Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025;

2. Dự án nhóm: C;

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh;

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh;

5. Đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã (danh sách các xã, phương dự kiến xây dựng tại Báo cáo số 2795/BC-BCH ngày 13/7/2021 của Bộ CHQS tỉnh);

7. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã năm 2021 bảo đảm nhu cầu về nơi ở, sinh hoạt, làm việc và huấn luyện của lực lượng Dân quân tự vệ của Địa phương theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Quốc phòng và của địa phương.

8. Quy mô và nội dung đầu tư:

Đầu tư xây dựng 22 trụ sở Ban CHQS cấp xã. Các nội dung về diện tích ở, làm việc, sân huấn luyện, chào cờ phải đáp ứng tiêu chuẩn theo Nghị định số 76/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và căn cứ thực tế vị trí đất của từng đơn vị.

Đối với các đơn vị bố trí độc lập tùy theo tình hình và ngân sách bố trí cần thiết phải đầu tư tường rào bao quanh, cổng chính.

** Kiến trúc, giải pháp kết cấu:*

Trụ sở là nhà 01 tầng gồm 06 gian, trong đó bố trí 01 gian kho, 01 gian phòng ngủ, 02 phòng làm việc, họp + nghỉ khi huy động lực lượng, 01 gian phòng trực ban; diện tích xây dựng với kích thước dài 21,6m, rộng 9,8m, diện tích

21,2m^2/1 phòng, 02 khu vệ sinh khép kín. Chiều cao tầng là: = 3,6m, giao thông theo hành lang.

Nhà kết cấu khung BTCT chịu lực, móng trụ độc lập chiều sâu theo thực tế từng công trình, tường xây gạch không nung, vữa trát 75#. Sàn mái đổ BTCT mác 200# dày 100. Mái xây thu hồi, xà gồ thép hình lợp tôn dày 0,4mm. Cửa đi, cửa sổ pano thép sơn tĩnh điện, kính an toàn dày 6,38mm. Cấp điện, cấp nước đi chìm kèm theo đồng bộ. Tổng diện tích sàn 211.6 m2. Trang thiết bị sinh hoạt, làm việc kèm theo đồng bộ. Sơn hoàn thiện 1 lót 2 lớp phủ

Hệ thống tường rào: giải pháp kiến trúc, kết cấu chịu lực, tường xây gạch không nung. Cột đổ BTCT toàn khối mác 200#. Sơn hoàn thiện 1 lót 2 lớp phủ, chiều dài thực tế theo từng đơn vị

Sân bê tông dài 21,6m, rộng 7m, bê tông đá 1x2 mác 200, dày 10cm. Thoát nước sân thu bằng hệ thống rãnh và hố ga có nắp đan và thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực

Cổng xây trụ gạch độc lập, cánh cổng sử dụng thép hộp 30x30x0.8mm và thép hộp 50x50x1,2mm, sơn tĩnh điện.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 40.000.000.000 đồng;

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách địa phương cấp tỉnh;

11. Ngành, lĩnh vực: Trụ sở cơ quan nhà nước.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2022-2024;

13. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư công;

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN PHỐI HỢP

Các ý kiến thẩm định của các cơ quan phối hợp đều nhất trí với báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

Đồng thời, trong quá trình triển khai lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện dự án, Bộ CHQS tỉnh cần tiếp tục rà soát, tính toán chi phi xây dựng đảm bảo thống nhất và phù hợp với các quy định riêng của Bộ Quốc phòng (nếu có); chủ động phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã để xác định địa điểm xây dựng cụ thể và đảm bảo bố trí quỹ đất thực hiện dự án.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Tính hợp lý và sự cần thiết để thực hiện dự án:

- Dự án Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025 là phù hợp với quy định của Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14.

- Mục tiêu, kết quả của dự án: xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã đáp ứng nhu cầu về nơi ở, sinh hoạt, làm việc và huấn luyện của lực lượng Dân quân tự vệ của địa phương theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Do vậy, việc đầu tư dự án là cần thiết.

2. Tính hiện thực và khả thi của kế hoạch vốn:

- Dự án thuộc lĩnh vực xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, nên việc đầu tư từ ngân sách địa phương là phù hợp với quy định.

- Tổng mức đầu tư: Chủ đầu tư khái toán là 40.000 triệu đồng, dựa trên suất vốn đầu tư tại Quyết định số 65/QĐ-BXD ngày 20/01/2021 của Bộ Xây dựng và các quy định hiện hành. Trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh khi thực hiện khảo sát thực tế lập dự án đầu tư cần xem xét, xây dựng quy mô đầu tư và dự toán tổng mức đầu tư sát với thực tế, đảm bảo tính khả thi khi thực hiện dự án và hiệu quả đầu tư từ ngân sách địa phương.

- Cơ cấu vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn: Giai đoạn 2021-2025 dự kiến đầu tư xây dựn trụ sở các Ban CHQS cấp xã là 70 tỷ đồng theo Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 21/6/2021 của HĐND tỉnh từ nguồn vốn ngân sách địa phương, do đó đề xuất nguồn vốn phù hợp với khả năng cân đối vốn cho dự án.

3. Về mục tiêu, quy mô, phạm vi diện tích và các nội dung khác trong báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án:

Báo cáo và các tài liệu kèm theo đã làm rõ mục tiêu, quy mô, phạm vi diện tích dự án; có đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội dự án mang lại; đã dự kiến phân kỳ đầu tư, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường cũng như các giải pháp thực hiện.

4. Thời gian thực hiện dự án:

- Chủ đầu tư đề nghị thời gian thực hiện dự án là năm 2022-2024 đảm bảo phù hợp với quy định của Luật đầu tư công và tiến độ triển khai thực tế của dự án, đảm bảo chất lượng công trình.

IV. KẾT LUẬN

Dự án Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025 đủ điều kiện để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư và triển khai các bước tiếp theo.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư của dự án: Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025; đề nghị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xem xét, tiếp thu ý kiến của các cơ quan thẩm định và hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- LĐ Sở;
- Lưu: VT, THQH(2b).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Linh

SAO Y
Văn phòng Ủy ban nhân dân
Thời gian ký: 21/07/2021 07:33:23 +07:00

QUÂN KHU 1
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 2818 /TTr-BCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 7 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trụ sở, nơi làm việc Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025.

Kính gửi : Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 6 tháng 4 năm 2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị quyết số 48/2016/HĐND ngày 8/12/2016 của HĐND tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 48/2016/HĐND ngày 8/12/2016 của HĐND tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 19/5/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1724/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Bộ CHQS tỉnh kính trình UBND tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng trụ sở, nơi làm việc Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025 với những nội dung sau:

I. Tên dự án: Xây dựng trụ sở, nơi làm việc Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025.

II. Địa điểm xây dựng: Tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

1. Sự cần thiết phải đầu tư:

Năm 2020 UBND tỉnh đã đầu tư xây dựng 9 trụ sở, nơi làm việc Ban CHQS các xã, phường, thị trấn *(sau đây gọi chung là cấp xã),* công trình đưa vào sử dụng đã tạo điều kiện đầy đủ về nơi ăn, ở, sinh hoạt, huấn luyện và trực SSCĐ; góp phần xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng và của địa phương.

Hiện nay cơ bản các xã, phường, thị trấn nơi làm việc của lực lượng DQTV vẫn còn hết sức khó khăn, diện tích nhỏ hẹp, không có phòng nghỉ ngơi, làm việc riêng, kho vật chất và khu vực huấn luyện không đảm bảo cho quân số trực SSCĐ và xử lý các tình huống của địa phương thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng trụ sở, nơi làm việc Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025 bảo đảm nhu cầu về nơi ở, sinh hoạt, làm việc và huấn luyện của lực lượng Dân quân tự vệ của địa phương theo hướng đồng bộ, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng và của địa phương

3. Quy mô đầu tư:

Căn cứ tiêu chuẩn về diện tích ở, làm việc theo Nghị định số 76/NĐ-CP ngày 01/7/2016 tối thiểu: 250-300m2/ 01 đơn vị. Riêng diện tích sân huấn luyện, chào cờ căn cứ thực tế vị trí đất của từng đơn vị nhưng tối thiểu phải đạt 200m^2 trở lên.

Đối với các đơn vị bố trí độc lập tùy theo tình hình và ngân sách bố trí cần thiết phải đầu tư tường rào bao quanh, cổng chính.

** Kiến trúc, giải pháp kết cấu:*

Trụ sở là nhà 01 tầng gồm 06 gian, trong đó bố trí 01 gian phòng kho, 02 gian phòng ngủ, 02 phòng làm việc, họp+ nghỉ khi huy động lực lượng, 01 gian phòng trực ban; diện tích xây dựng với kích thước dài 21,6m, rộng 9,8m, diện tích 21,2m^2/1 phòng, 02 khu vệ sinh khép kín.

Nhà kết cấu khung BTCT chịu lực, móng trụ độc lập chiều sâu theo thực tế từng công trình, tường xây gạch không nung, vữa trát 75#. Sàn mái đổ BTCT mác 200# dày 100. Mái xây thu hồi, xà gồ thép hình lợp tôn dày 0,4mm. Cửa đi, cửa sổ pano thép sơn tĩnh điện, kính an toàn dày 6,38mm. Cấp điện, cấp nước đi chìm kèm theo đồng bộ. Tổng diện tích sàn 211.6 m^2. Trang thiết bị sinh hoạt, làm việc kèm theo đồng bộ. Sơn hoàn thiện 1 lót 2 lớp phủ

Hệ thống tường rào: giải pháp kiến trúc, kết cấu chịu lực, tường xây gạch không nung. Cột đổ BTCT toàn khối mác 200#. Sơn hoàn thiện 1 lót 2 lớp phủ, chiều dài thực tế theo từng đơn vị.

Sân bê tông, thoát nước sân thu bằng hệ thống rãnh và hố ga có nắp đan và thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực

Cổng xây trụ gạch độc lập, cánh cổng sử dụng thép hộp, sơn tĩnh điện (*đối với trụ sở riêng).*

4. Chủ đầu tư: Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên.

5.Tổng mức đầu tư dự kiến:

Khái toán tổng mức đầu tư: **40.000.000.000 đồng.**

Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng chẵn

6. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách địa phương

7. Kế hoạch, tiến độ thực hiện dự án.

Do số lượng đơn vị Ban CHQS cấp xã đầu tư lớn, trải rộng trên toàn địa bàn tỉnh, khả năng quy hoạch đất để xây dựng trụ sở của nhiều đơn vị còn khó khăn. Do vậy Bộ CHQS tỉnh đề xuất chia làm 2 giai đoạn đầu tư, cụ thể:

7.1. Giai đoạn 2022-2023: 20 tỷ đồng *(đầu tư 11 trụ sở).*

Đầu tư 11 trụ sở Ban CHQS cấp xã tại các huyện, thành phố, thị xã.

7.2. Giai đoạn năm 2023-2024: 20 tỷ đồng *(đầu tư 11 trụ sở).*

Đầu tư 11 trụ sở Ban CHQS cấp xã tại các huyện, thành phố, thị xã.

(danh sách trụ sở kèm theo phụ lục chi tiết)

* Quý III/2021: Phê duyệt chủ trương đầu tư toàn bộ dự án

* Giai đoạn năm 2022-2023:

- Quý I- II/ 2022 : Hoàn thiện hồ sơ khảo sát, lập thiết kế dự án.
- Quý III /2022 : Trình phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu .
- Quý IV/2022 : Tổ chức đấu thầu, triển khai thi công.
- Quý I/ 2023 : Nghiệm thu đưa vào sử dụng, thanh quyết toán công trình

* Giai đoạn năm 2023-2024:

- Quý I- II/ 2023 : Hoàn thiện hồ sơ khảo sát, lập thiết kế dự án.
- Quý III /2023 : Trình phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu .
- Quý IV/2023 : Tổ chức đấu thầu, triển khai thi công.
- Quý I/ 2024 : Nghiệm thu đưa vào sử dụng, thanh quyết toán công trình

* Phương án huy động vốn:

STT	Năm	Vốn ngân sách tỉnh
1	2022-2023	20 tỷ đồng
2	2023-2024	20 tỷ đồng

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2024.

Đề nghị UBND tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021-2025 để đơn vị triển khai các thủ tục tiếp theo.

Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CHT, P.CHT;
- T[2] PHC;
- Lưu: VT, DT(9). Dug15.

CHỈ HUY TRƯỞNG

Đại tá Nguyễn Văn Đồng

QUÂN KHU 1
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Số: 2795 /BC-BCH

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO
Danh sách dự kiến xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi:
- Sở Tài chính Thái Nguyên;
- Sở Kế hoạch Đầu tư Thái Nguyên;
- Sở Xây dựng Thái Nguyên.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 48/2016

Căn cứ Quyết định số: 164/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Đề án xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ kết quả rà soát, báo cáo tổng hợp của các Ban CHQS huyện, thành phố, thị xã;

Bộ CHQS tỉnh báo cáo danh sách dự kiến xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã năm 2022-2025 như sau:

TT	Huyện (thành, thị) / xã (Phường, Thị trấn)	Số lượng	Diện tích	Ghi chú
A	**Dự kiến XD năm 2022**	**11**		
I	**Thành phố Thái Nguyên**	**1**		
1	Phường Quang Vinh	1	450,0	Trong khuôn viên
II	**Thành phố Sông Công**	**1**		
1	Xã Bá Xuyên	1	600,0	Trong khuôn viên
III	**Thị xã Phổ Yên**	**1**		
1	Xã Đắc Sơn	1	1.000,0	Ngoài khuôn viên
IV	**Huyện Đại Từ**	**1**		
1	Thị trấn Hùng Sơn	1	800,0	Ngoài khuôn viên
V	**Huyện Định Hoá**	**1**		
1	Xã Tân Dương	1	2.000,0	Trong khuôn viên
VII	**Huyện Phú Bình**	**2**		
1	Xã Tân Thành	1	550,0	Trong khuôn viên
2	Xã Dương Thành	1	620,0	Trong khuôn viên

TT	Huyện (thành, thị) / xã (Phường, Thị trấn)	Số lượng	Diện tích	Ghi chú
VIII	**Huyện Phú Lương**	**2**		
1	Xã Cổ Lũng	1	720,0	Trong khuôn viên
2	Xã Phấn Mễ	1	700,0	Trong khuôn viên
IX	**Huyện Võ Nhai**	**2**		
1	Xã Bình Long	1	650,0	Trong khuôn viên
2	Xã Lâu Thượng	1	500,0	Trong khuôn viên
B	**Dự kiến Xây dựng năm 2023**	**11**		
I	**Thành phố Thái Nguyên**	**2**		
1	Xã Tân Cương	1	1.000,0	Ngoài khuôn viên
2	Xã Huống Thượng	1	1.500,0	Ngoài khuôn viên
II	**Thành phố Sông Công**	**1**		
1	Phường Bách Quang	1	1.000,0	Trong khuôn viên
III	**Thị xã Phổ Yên**	**1**		
1	Xã Phúc Tân	1	1.200,0	Ngoài khuôn viên
IV	**Huyện Đại Từ**	**2**		
1	Xã Mỹ Yên	1	450,0	Trong khuôn viên
2	Xã Đức Lương	1	520,0	Trong khuôn viên
V	**Huyện Định Hoá**	**2**		
1	Xã Phú Đình	1	1.800,0	Ngoài khuôn viên
2	Xã Phượng Tiến	1	2.088,0	Ngoài khuôn viên
VI	**Huyện Đồng Hỷ**	**1**		
1	Xã Minh Lập	1	1.000,0	Ngoài khuôn viên
VII	**Huyện Phú Bình**	**1**		
1	Xã Lương Phú	1	1.036,3	Ngoài khuôn viên
VIII	**Huyện Phú Lương**	**1**		
1	Xã Phủ Lý	1	1.400,0	Ngoài khuôn viên
	Tổng số	**22**	**21.584,3**	

Kính mong Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng xem xét, thẩm định để Bộ CHQS tỉnh thực hiện các bước tiếp theo.

Bộ CHQS tỉnh Thái Nguyên xin trân trọng cảm ơn./.

CHỈ HUY TRƯỞNG

Đại tá Nguyễn Văn Đồng

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT BCH;
- UBND huyện (thành, thị);
- Các Ban CHQS huyện (thành, thị);
- Phòng Hậu cần;
- Ban Tài chính;
- Lưu VT, DT. L21.